



PEFC
PEFC/01-00-01

PEFC ST 2002-1:2024

Yêu cầu thực hiện Hệ thống trách nhiệm giải trình của PEFC đối với quy định sản xuất hàng hóa không gây mất rừng (PEFC EUDR DDS)

BẢN DỊCH THAM KHẢO



Hội đồng PEFC

Tòa nhà ICC C1
Route de Pré-Bois 20
1215 Geneva 15,
Thụy Sĩ

ĐT: +41 (0)22 799 45 40
Fax: +41 (0)22 799 45 50
E-mail: info@pefc.org
www.pefc.org

Thông báo bản quyền

© Hội đồng PEFC 2024

Tiêu chuẩn này được bảo vệ bởi bản quyền thuộc sở hữu của Hội đồng PEFC. Tài liệu này có sẵn miễn phí từ trang web của Hội đồng PEFC www.pefc.org hoặc theo yêu cầu.

Không một phần nào của tiêu chuẩn này có thể được thay đổi hoặc sửa đổi, tái bản hoặc sao chép, dưới bất kỳ hình thức nào hoặc bằng bất kỳ phương tiện nào cho mục đích thương mại mà không có sự cho phép của Hội đồng PEFC.

Phiên bản chính thức của tài liệu này là tiếng Anh. Bản dịch của tài liệu có thể được cung cấp bởi Hội đồng PEFC hoặc Cơ quan quản lý PEFC quốc gia. Khi có nghi ngờ liên quan đến ngôn ngữ của bản dịch, tham chiếu phiên bản tiếng Anh.

Tên tài liệu: Yêu cầu thực hiện Hệ thống trách nhiệm giải trình của PEFC đối với quy định sản xuất hàng hóa không gây mất rừng (PEFC EUDR DDS)

Tiêu đề tài liệu: PEFC ST 2002-1:2024

Được phê duyệt bởi: Hội đồng PEFC

Ngày: 20/07/2024

Ngày phát hành: 20/07/2024

Ngày có hiệu lực: 20/07/2024

Mục lục

1. Phạm vi	7
2. Tài liệu viện dẫn	7
3. Thuật ngữ và định nghĩa	8
4. Yêu cầu của Hệ thống trách nhiệm giải trình (DDS) PEFC EUDR	16
4.1 <i>Tổng quan</i>	16
4.2 <i>Yêu cầu bổ sung về hệ thống quản lý</i>	17
4.3 <i>Yêu cầu bổ sung đối với việc xác định nguyên liệu đầu vào</i>	17
4.4 <i>Yêu cầu bổ sung đối với khai báo đầu ra</i>	18
5. Thu thập thông tin	19
6. Đánh giá rủi ro	21
7. Mối quan ngại có căn cứ	28
8. Giảm thiểu rủi ro	29
8.1 <i>Tổng quan</i>	29
8.2 <i>Yêu cầu bổ sung thông tin, dữ liệu và tài liệu</i>	29
8.3 <i>Đánh giá chứng nhận</i>	30
8.4 <i>Biện pháp khắc phục</i>	30
9. Đề trình và phê duyệt tuyên bố trách nhiệm giải trình	31
9.1 <i>Đề trình tuyên bố trách nhiệm giải trình</i>	31
9.2 <i>Báo cáo và công bố Hệ thống trách nhiệm giải trình</i>	31
10. Không đưa ra thị trường	33
Phụ lục 1 (quy định), Nội dung của Tuyên bố trách nhiệm giải trình theo Phụ lục 2 của EUDR	34

Lời tựa

PEFC, Tổ chức Chứng nhận Chứng chỉ Rừng, là một tổ chức quốc tế thúc đẩy quản lý rừng bền vững thông qua chứng chỉ rừng và dán nhãn các sản phẩm từ rừng và cây ngoài rừng.

PEFC chứng nhận quản lý rừng bền vững được thực hiện thông qua sự công nhận của PEFC đối với các Hệ thống chứng chỉ rừng quốc gia và khu vực, được đánh giá độc lập là tuân thủ các tiêu chuẩn bền vững của PEFC về tiêu chuẩn chứng nhận quản lý rừng. Để biết thêm thông tin về các tiêu chuẩn bền vững của PEFC, vui lòng xem trang web PEFC tại www.pefc.org.

Chứng nhận chuỗi hành trình sản phẩm PEFC dựa trên tiêu chuẩn PEFC ST 2002. Tiêu chuẩn PEFC 2002 mang lại sự tin cậy rằng nguyên liệu từ rừng và cây trong các sản phẩm có khai báo hoặc dán nhãn PEFC có nguồn gốc từ các khu rừng được quản lý bền vững được PEFC chứng nhận, nguyên liệu tái chế và/hoặc các nguồn được kiểm soát PEFC.

[Quy định \(EU\) 2023/1115](#) của Ủy ban và Nghị viện châu Âu ngày 31 tháng 5 năm 2023 về việc cung cấp trên thị trường Liên minh Châu Âu và xuất khẩu từ Liên minh một số hàng hóa và sản phẩm liên quan đến phá rừng và suy thoái rừng và bãi bỏ Quy định (EU) số 995/2010 (EUTR), sau đây gọi là Quy định sản xuất hàng hóa không gây mất rừng của Liên minh Châu Âu (EUDR), hoặc EUDR, hoặc quy định, có hiệu lực từ ngày 29 tháng 6 năm 2023. Mục tiêu của quy định này là đảm bảo rằng các sản phẩm làm từ nguyên liệu thuộc phạm vi của quy định sẽ không được đưa vào hoặc thương mại trên thị trường EU hoặc xuất khẩu từ thị trường EU, trừ khi tất cả các điều kiện sau đây được đáp ứng: không gây mất rừng; được sản xuất tuân thủ quy định của pháp luật có liên quan của nước sản xuất; và được khẳng định thông qua tuyên bố trách nhiệm giải trình, với thông tin và bằng chứng liên quan đến vị trí địa lý của vùng sản xuất.

PEFC ST 2002-1: 2024 là một tùy chọn, mô-đun tiêu chuẩn mà các tổ chức được chứng nhận chuỗi hành trình sản phẩm PEFC có thể thêm vào phạm vi chứng nhận chuỗi hành trình sản phẩm PEFC hiện có để hỗ trợ nỗ lực của họ trong việc chứng minh sự tuân thủ EUDR.

Mô-đun tiêu chuẩn này được phát triển trong một quy trình mở, minh bạch, tham vấn và đồng thuận, bao gồm một loạt các bên liên quan, theo các thủ tục phát triển tài liệu kỹ thuật nêu tại PEFC GD 1003: 2009 của PEFC.

Giới thiệu

PEFC đã phát triển mô-đun tiêu chuẩn, PEFC ST 2002-1: 2024, để hỗ trợ các tổ chức chứng minh tuân thủ yêu cầu EUDR. Nó bao gồm các yêu cầu để thực hiện Hệ thống trách nhiệm giải trình PEFC tuân thủ thích ứng với EUDR (PEFC EUDR DDS).

Tài liệu này không phải là một tiêu chuẩn độc lập mà là mô-đun tiêu chuẩn, mang tính tự nguyện được sử dụng bổ sung vào tiêu chuẩn Chuỗi hành trình sản phẩm PEFC.

Để đảm bảo tính tương thích với hệ thống trách nhiệm giải trình được mô tả trong Tiêu chuẩn chuỗi hành trình sản phẩm PEFC, và bất kỳ nguyên liệu đi qua PEFC EUDR DDS đều tạo ra kết quả là không có hoặc rủi ro không đáng kể từ các nguồn gây tranh cãi, mô-đun tiêu chuẩn PEFC EUDR DDS bao gồm các yêu cầu để loại bỏ rủi ro của các nguồn gây tranh cãi như được xác định bởi tiêu chuẩn Chuỗi hành trình sản phẩm PEFC (đối với những khía cạnh mà Chuỗi hành trình sản phẩm PEFC DDS vượt ra ngoài EUDR), và sản phẩm không tuân thủ theo quy định của EUDR, ở xuất xứ và cấp độ chuỗi cung ứng.

Các thực thể được chứng nhận chuỗi hành trình sản phẩm PEFC quyết định được chứng nhận theo mô-đun tiêu chuẩn này được phép sử dụng khai báo PEFC-EUDR như một cơ chế để chứng minh rằng thông tin cần thiết đã được thu thập và trách nhiệm giải trình đã được thực hiện cho thấy không có hoặc rủi ro không đáng kể về việc không tuân thủ EUDR.

Các tổ chức chứng nhận được PEFC chỉ định sẽ tiến hành đánh giá độc lập về sự phù hợp của tổ chức đối với các yêu cầu của mô-đun này. Tuy nhiên, quyết định cuối cùng về việc tuân thủ EUDR của sản phẩm liên quan thuộc về các cơ quan có thẩm quyền được chỉ định của các quốc gia thành viên Liên minh châu Âu.

Bằng cách thực hiện mô-đun tiêu chuẩn này, chủ sở hữu chứng chỉ chuỗi hành trình sản phẩm PEFC không chỉ tăng cường cam kết của họ đối với trách nhiệm môi trường và xã hội mà còn đóng góp vào mục tiêu toàn cầu là ngăn chặn nạn phá rừng và suy thoái rừng.

Cách áp dụng:

Mô-đun tiêu chuẩn PEFC EUDR DDS, PEFC ST 2002-1: 2024, có thể được sử dụng bởi bất kỳ tổ chức nào trong chuỗi cung ứng dựa trên rừng và cây, độc lập với vị trí địa lý, loại hình và quy mô của tổ chức.

Đối với các tổ chức có trụ sở bên trong lãnh thổ Liên minh châu Âu và tuân theo quy định EUDR, EUDR thiết lập các yêu cầu khác nhau tùy thuộc vào loại hình tổ chức (nhà xuất nhập khẩu và thương nhân) và quy mô doanh nghiệp (doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME) và không phải SME). Tiêu chuẩn PEFC EUDR DDS giải thích cho sự khác biệt này bằng cách chỉ định loại hình tổ chức và phân loại theo yêu cầu của nó, nếu có liên quan. Với mục đích giảm thiểu rủi ro và tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện PEFC EUDR DDS của các tổ chức khác trong chuỗi cung ứng, các tổ chức SME vẫn phải tuân theo một số yêu cầu nhất định theo mô-đun PEFC EUDR DDS, ngay cả khi EUDR không yêu cầu.

Đối với các tổ chức có trụ sở bên ngoài lãnh thổ Liên minh Châu Âu và không phụ thuộc EUDR nhưng các sản phẩm có liên quan của họ là một phần của chuỗi cung ứng bị ràng buộc ở Châu Âu, loại hình tổ chức và phân loại quy mô của các tổ chức này là không liên quan. Các yêu cầu PEFC EUDR DDS sẽ áp dụng cho các tổ chức này khi được chỉ định là 'tổ chức', như được định nghĩa trong 3.24 của tiêu chuẩn.

Bảng 1: Tổng quan về các yêu cầu theo phân loại tổ chức theo EUDR

Chương	Yêu cầu	Nhà xuất nhập khẩu là SME	Nhà xuất nhập khẩu không phải SME	Thương nhân là SME	Thương nhân không phải SME
Chương 8	Các biện pháp giảm thiểu rủi ro phải bao gồm mô hình thực hành quản lý rủi ro, báo cáo, lưu trữ hồ sơ, kiểm soát nội bộ và quản lý tuân thủ, bao gồm cả việc chỉ định nhân sự phụ trách tuân thủ ở cấp quản lý		X		X
Chương 8	Thực hiện chức năng đánh giá độc lập để kiểm tra các chính sách, kiểm soát và thủ tục nội bộ		X		X
Chương 9	Đệ trình Tuyên bố trách nhiệm giải trình	X	X		X
Chương 9	Báo cáo công khai về thông tin của Hệ thống trách nhiệm giải trình		X		X

1. Phạm vi

Tiêu chuẩn này mô tả các bước mà các tổ chức được chứng nhận chuỗi hành trình sản phẩm PEFC có thể tuân theo để thực hiện hệ thống trách nhiệm giải trình nhằm chứng minh sự tuân thủ EUDR bằng cách sử dụng chương trình chứng nhận PEFC và đưa ra khai báo PEFC-EUDR. Trách nhiệm tuân thủ EUDR vẫn hoàn toàn thuộc về tổ chức.

Tài liệu này là một mô-đun tiêu chuẩn, được thực hiện trên cơ sở tự nguyện, ở cấp độ toàn cầu bởi bất kỳ tổ chức nào đang nộp đơn xin hoặc có giấy chứng nhận chuỗi hành trình sản phẩm được PEFC công nhận.

Trước khi đưa ra yêu cầu PEFC-EUDR, tổ chức phải mở rộng phạm vi chứng chỉ chuỗi hành trình sản phẩm PEFC của mình để bao gồm mô-đun tiêu chuẩn PEFC EUDR DDS.

Tiêu chuẩn áp dụng cho các sản phẩm liên quan được làm bằng nguyên liệu từ rừng và cây.

Tiêu chuẩn có thể được sử dụng bởi tổ chức được xác định là nhà xuất khẩu và/hoặc thương nhân đưa nguyên liệu và/hoặc sản phẩm dựa trên rừng và cây vào thị trường Liên minh Châu Âu và/hoặc xuất khẩu từ thị trường Liên minh Châu Âu. Nó cũng có thể được sử dụng bởi một tổ chức có trụ sở bên ngoài lãnh thổ châu Âu không trực tiếp đưa nguyên liệu và/hoặc sản phẩm dựa trên rừng và cây vào thị trường Liên minh Châu Âu hoặc xuất khẩu từ thị trường Liên minh Châu Âu, nhưng nguyên liệu hoặc sản phẩm cuối cùng sẽ được đưa vào hoặc xuất khẩu từ thị trường Liên minh Châu Âu.

PEFC EUDR DDS được mô tả trong mô-đun tiêu chuẩn tự nguyện này sẽ được sử dụng thay vì DDS thông thường được mô tả trong chương 7 và phụ lục 1 của Tiêu chuẩn PEFC ST 2002: 2020 cho (các) nhóm sản phẩm áp dụng tiêu chuẩn PEFC EUDR DDS. Hơn nữa, mô-đun tiêu chuẩn tự nguyện này bao gồm các định nghĩa bổ sung và các yêu cầu bổ sung cho hệ thống quản lý, xác định đầu vào và khai báo đầu ra. Bất kỳ yêu cầu nào khác của tiêu chuẩn Chuỗi hành trình sản phẩm PEFC vẫn còn hiệu lực.

Nếu một tổ chức sử dụng cả PEFC ST 2002 DDS và PEFC EUDR DDS được mô tả thiết lập theo tài liệu này, tổ chức phải xác định ở cấp độ nhóm sản phẩm mà DDS được thực hiện.

Nguyên liệu dựa trên rừng và cây thuộc nhóm sản phẩm PEFC mà tiêu chuẩn này được thực hiện phải trải qua PEFC EUDR DDS và không dẫn đến rủi ro hoặc rủi ro không đáng kể, độc lập về việc đó có phải là nguyên liệu được chứng nhận PEFC hay không.

Trong trường hợp nguồn EUDR được đề cập trong tài liệu, nó được chỉ định trong ngoặc đơn và đề cập đến Quy định EUDR, tiếp theo là số Điều và, nếu có, bằng số Đoạn hoặc trang tương ứng (EUDR, Số điều, Số đoạn hoặc trang).

Trong tiêu chuẩn này, các hình thức bằng lời nói sau đây được sử dụng: Thuật ngữ “Phải/shall” được sử dụng để chỉ rõ rằng những điều khoản này là bắt buộc. Thuật ngữ “nên/should” được sử dụng để chỉ những điều khoản mặc dù không bắt buộc áp dụng nhưng tổ chức nên chấp nhận và thực hiện. Thuật ngữ “có thể/may” được sử dụng để khẳng định tiêu chuẩn cho phép thực hiện điều đó, trong khi thuật ngữ “có thể/can” đề cập đến khả năng của người sử dụng tiêu chuẩn này hoặc cơ hội tiềm năng cho người sử dụng. Thông tin chi tiết có thể được tìm thấy trong Chỉ thị ISO/IEC, Phần 2.

2. Tài liệu viện dẫn

Các tài liệu viện dẫn sau đây là không thể thiếu cho việc áp dụng tiêu chuẩn này. Đối với tài liệu viện dẫn ghi thời gian và không ghi thời gian công bố, phiên bản mới nhất của tài liệu (bao gồm bất kỳ sửa đổi nào) sẽ được áp dụng.

PEFC ST 2002, Chuỗi hành trình sản phẩm của các sản phẩm từ rừng và cây ngoài rừng- Các yêu cầu (có thể truy cập tại www.pefc.org).

Quy định (EU) 2023/1115 của Nghị viện châu Âu và của Hội đồng châu Âu ngày 31 tháng 5 năm 2023 về việc nhập khẩu và xuất khẩu các hàng hóa và sản phẩm có liên quan đến mất rừng và suy thoái rừng, và bãi bỏ Quy định (EU) Số 995/2010 (dưới đây gọi là EUDR).

3. Thuật ngữ và định nghĩa

Các thuật ngữ và định nghĩa sau đây được sử dụng trực tiếp từ EUDR. Trong trường hợp thuật ngữ và định nghĩa nêu trong mô-đun tiêu chuẩn này khác với thuật ngữ, định nghĩa nêu trong tiêu chuẩn PEFC ST 2002, thuật ngữ và định nghĩa nêu trong mô-đun tiêu chuẩn này được ưu tiên áp dụng.

Khi được sử dụng trong tiêu chuẩn, các định nghĩa nêu dưới đây và bất kỳ định nghĩa nào từ PEFC ST 2002: 2020, Chuỗi hành trình sản phẩm của các sản phẩm từ rừng và cây ngoài rừng - Các yêu cầu sẽ được in đậm.

3.1 Đồn điền nông nghiệp

Đất có cây đứng trong các hệ thống sản xuất nông nghiệp, chẳng hạn như đồn điền cây ăn quả, đồn điền cọ dầu, vườn ô liu và hệ thống nông lâm kết hợp nơi cây trồng được trồng dưới tán cây; nó bao gồm tất cả các đồn điền của **các mặt hàng có liên quan** khác trừ gỗ; đồn điền nông nghiệp là loại trừ từ định nghĩa về “**rừng**”.

(Nguồn: EUDR 2.6)

3.2 Sử dụng đất nông nghiệp

Việc sử dụng đất cho mục đích nông nghiệp, bao gồm cho **các đồn điền nông nghiệp** và các khu vực nông nghiệp dành riêng, và để chăn nuôi gia súc.

(Nguồn: EUDR 2.5)

3.3 Đại diện được ủy quyền

Bất kỳ thể nhân hoặc pháp nhân nào được thành lập tại Liên minh Châu Âu, đã nhận được ủy quyền bằng văn bản từ **nhà xuất nhập khẩu** hoặc từ thương **nhân** để hành động thay mặt họ liên quan đến các nhiệm vụ cụ thể về nghĩa vụ của nhà xuất nhập khẩu hoặc thương nhân theo EUDR.

(Nguồn: EUDR 2.22)

3.4 Cơ quan có thẩm quyền

Các cơ quan được chỉ định bởi các **quốc gia thành viên** Liên minh châu Âu, những người chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ phát sinh từ EUDR.

(Nguồn: EUDR 2.32)

3.5 Nước sản xuất

Quốc gia hoặc vùng lãnh thổ nơi **nguyên liệu liên quan** được sử dụng để sản xuất hoặc chứa trong một **sản phẩm có liên quan** được **sản xuất**.

Lưu ý: Xem thêm định nghĩa 3.36 cho **sản xuất**. Quốc gia sản xuất đề cập đến quốc gia nơi **sản phẩm có liên quan** được thu hoạch.

(Nguồn: EUDR 2.24)

3.6 Mức độ rủi ro quốc gia

Mức độ rủi ro được Ủy ban châu Âu xác định cho mỗi quốc gia, như rủi ro cao, rủi ro thấp và rủi ro tiêu chuẩn, rằng việc sản xuất sản phẩm có liên quan không tuân thủ Điều 3, điểm (a) của EUDR.

Lưu ý 1: Điều 3, điểm (a) của EUDR đề cập đến **việc không phá rừng**.

Lưu ý 2: Đối với các sản phẩm có liên quan từ gỗ, việc xác định rủi ro của Ủy ban Châu Âu sẽ bao gồm cả **phá rừng và suy thoái rừng**.

Lưu ý 3: Đối với các sản phẩm có liên quan không phải từ gỗ (như cao su tự nhiên), việc xác định rủi ro của Ủy ban Châu Âu sẽ chỉ bao gồm **phá rừng**.

Lưu ý 4: Trong một số trường hợp, việc xác định rủi ro của Ủy ban Châu Âu có thể đề cập đến các vùng cụ thể của một quốc gia chứ không phải cho toàn bộ quốc gia.

(Nguồn: EUDR 2.29)

3.7 Phá rừng

Việc chuyển đổi **rừng** sang **sử dụng cho nông nghiệp**, dù có phải do con người gây ra hay không.

(Nguồn: EUDR 2.3)

3.8 Không phá rừng

- a) Các **Sản phẩm liên quan** có chứa, được cung cấp hoặc đã được sản xuất từ **nguyên liệu liên quan** được **Sản xuất** trên đất chưa thuộc đối tượng **phá rừng** sau ngày 31 tháng 12 năm 2020; và
- b) Trường hợp **sản phẩm có liên quan** có chứa hoặc được làm từ gỗ, gỗ đó được khai thác từ rừng mà không gây **suy thoái rừng** sau ngày 31 tháng 12 năm 2020.

(Nguồn: EUDR 2.13)

Lưu ý 1: Đối với các **sản phẩm có liên quan** từ gỗ, **không phá rừng** là các **sản phẩm liên quan** đã được **sản xuất** trên đất mà không **phá rừng** và/hoặc gây **suy thoái rừng** sau ngày 31 tháng 12 năm 2020.

Lưu ý 2: Đối với các **sản phẩm có liên quan không** phải từ gỗ (như cao su tự nhiên), được EUDR định nghĩa là hàng hóa nông nghiệp, **không phá rừng** có nghĩa là các **sản phẩm liên quan** được **sản xuất** trên đất mà không **phá rừng** sau ngày 31 tháng 12 năm 2020.

3.9 Tuyên bố trách nhiệm giải trình

Một tài liệu được đệ trình lên **Hệ thống thông tin EU** mà **tổ chức** được xác định là **nhà xuất nhập khẩu** và/hoặc **thương nhân không phải là doanh nghiệp vừa và nhỏ** sẽ cung cấp cho **các cơ quan có thẩm quyền**, chịu trách nhiệm về **sản phẩm có liên quan của mình** tuân thủ với EUDR.

Lưu ý: Thông tin được đưa vào **tuyên bố trách nhiệm giải trình** được nêu tại Phụ lục 2 của EUDR hoặc Phụ lục 1 của tài liệu này.

3.10 Hệ thống thông tin EU

Hệ thống thông tin sẽ được thiết lập và duy trì bởi Ủy ban Châu Âu, nơi một **tổ chức** sẽ phải nộp **báo cáo tuyên bố trách nhiệm giải trình** của họ. Hệ thống thông tin này cũng có thể bao gồm các chức năng khác do Ủy ban châu Âu xác định.

(Nguồn: EUDR 33)

3.11 Mỗi quan ngại có căn cứ EUDR

Một khiếu nại hợp lý dựa trên mục tiêu và thông tin có thể kiểm chứng liên quan đến việc không tuân thủ EUDR và có thể yêu cầu sự can thiệp của **các cơ quan có thẩm quyền**.

Lưu ý 1: Mỗi quan ngại có căn cứ EUDR có thể là mối quan tâm của các bên thứ ba (thể nhân hoặc pháp nhân), cũng như mối quan ngại của **chính tổ chức**.

(Nguồn: dựa trên EUDR 31.1)

Lưu ý 2: Các mối quan ngại có căn cứ EUDR có thể được nêu ra đối với các **sản phẩm có liên quan** hoặc đối với **chính tổ chức**.

Lưu ý 3: Các mối quan ngại có căn cứ EUDR có thể được nêu ra đối với các **sản phẩm có liên quan** chưa được đưa vào **thị trường Liên minh Châu Âu**, nhưng chúng được **sản xuất** để đưa vào **thị trường Liên minh Châu Âu** hoặc được xuất khẩu từ **thị trường Liên minh Châu Âu**; hoặc những **sản phẩm có liên quan** đã được đưa vào hoặc xuất khẩu từ **thị trường Liên minh Châu Âu**.

(Nguồn: dựa trên EUDR 2.31)

3.12 Rừng

Một khu đất có diện tích tối thiểu là 0,5 ha với chiều cao cây trên 5 mét và độ che phủ tán cây trên 10%, hoặc cây có thể đạt đến các ngưỡng đó tại nơi phân bố, không bao gồm đất sử dụng cho đất nông nghiệp hoặc đô thị.

(Nguồn: EUDR 2.4)

3.13 Suy thoái rừng

Thay đổi cấu trúc che phủ rừng, bao gồm các hình thức chuyển đổi:

- a) rừng nguyên sinh hoặc rừng tái sinh tự nhiên chuyển thành rừng trồng hoặc thành đất rừng khác; hoặc
- b) rừng nguyên sinh chuyển thành rừng trồng.

(Nguồn: EUDR 2.7)

3.14 Tọa độ địa lý

Vị trí địa lý của một lô đất được mô tả bằng tọa độ vĩ độ và kinh độ tương ứng với ít nhất một điểm vĩ độ và kinh độ và sử dụng ít nhất sáu chữ số thập phân; đối với các mảnh đất trên bốn ha, điều này được cung cấp bằng cách sử dụng đa giác có đủ các điểm vĩ độ và kinh độ để mô tả chu vi của từng mảnh đất.

(Nguồn: EUDR 2.28)

3.15 Trong quá trình hoạt động thương mại

Cho mục đích chế biến, để phân phối tới người tiêu dùng thương mại hoặc phi thương mại, hoặc sử dụng trong kinh doanh của chính nhà xuất nhập khẩu hoặc thương nhân.

(Nguồn: EUDR 2.19)

3.16 Cung cấp vào thị trường Liên minh Châu Âu

Bất kỳ nguồn cung cấp sản phẩm có liên quan nào để phân phối, tiêu thụ hoặc sử dụng trên thị trường Liên minh Châu Âu trong quá trình hoạt động thương mại, kể cả trong đổi trả thanh toán hay miễn phí.

(Nguồn: EUDR 2.18)

3.17 Các quốc gia thành viên

Một quốc gia thành viên của Liên minh Châu Âu nơi EUDR được áp dụng.

3.18 Rừng tái sinh tự nhiên

Rừng hình thành thông qua tái sinh tự nhiên; nó bao gồm bất kỳ điều nào sau đây:

- a) rừng mà không thể phân biệt được rừng trồng hay rừng tái sinh tự nhiên;
- b) rừng hỗn hợp các loài cây bản địa tái sinh tự nhiên và cây trồng hoặc cây trồng từ hạt, và nơi cây tái sinh tự nhiên dự kiến sẽ chiếm phần lớn trong số cây đang phát triển ở giai đoạn trưởng thành;
- c) cây tái sinh chồi từ cây ban đầu được hình thành thông qua tái sinh tự nhiên;
- d) cây tái sinh tự nhiên của các loài du nhập.

(Nguồn: EUDR 2.9)

3.19 Rủi ro không đáng kể

Một mức độ rủi ro được kết luận sau khi thực hiện đánh giá rủi ro, theo **các yêu cầu hiện hành của PEFC EUDR DDS**, rằng **sản phẩm có liên quan** cho thấy không có lý do gì để lo ngại rằng **sản phẩm có liên quan** có nguồn gốc từ **các nguồn gây tranh cãi** và/hoặc **sản phẩm không tuân thủ** và/hoặc được trộn lẫn ở cấp độ chuỗi cung ứng với các **sản phẩm có liên quan** không rõ nguồn gốc hoặc **các sản phẩm có liên quan** có nguồn gốc từ **các nguồn gây tranh cãi** và hoặc **các sản phẩm không tuân thủ**.

(Nguồn: EUDR 2.26)

3.20 Sản phẩm không tuân thủ

Các sản phẩm có liên quan không tuân thủ Điều 3 của EUDR.

Lưu ý 1: Điều 3 của EUDR định nghĩa rằng **các hàng hóa** và **sản phẩm có liên quan** sẽ không được đưa vào hoặc cung cấp trên **thị trường Liên minh Châu Âu** hoặc xuất khẩu, trừ khi đáp ứng tất cả các điều kiện sau:

- a) Chúng không **gây mất rừng**;
- b) Chúng đã được **sản xuất** phù hợp với pháp **luật có liên quan của nước sản xuất**; và
- c) Chúng được thể hiện thông qua một **tuyên bố trách nhiệm giải trình**.

Lưu ý 2: Gạch đầu dòng c của điều 3 của EUDR chỉ được áp dụng cho các **sản phẩm có liên quan** được đưa vào **thị trường Liên minh Châu Âu** hoặc xuất khẩu từ **thị trường Liên minh Châu Âu** bởi một **nhà xuất nhập khẩu** hoặc một **thương nhân**.

(Nguồn: EUDR 3, EUDR 2.15)

3.21 Không phải PEFC-EUDR

Danh mục nguyên liệu bao gồm **sản phẩm liên quan**, được giao có hoặc không có **số tham chiếu**, chưa trải qua hệ thống **PEFC EUDR DDS**.

3.22 Không phải doanh nghiệp vừa và nhỏ

Doanh nghiệp không được phân loại là Doanh nghiệp vừa và nhỏ, siêu nhỏ, nhỏ và vừa (xem định nghĩa 3.42 của tài liệu này).

Lưu ý: Định nghĩa này được áp dụng cho **tổ chức** được thành lập tại các **Quốc gia Thành viên Liên minh Châu Âu**.

3.23 Nhà xuất nhập khẩu

Bất kỳ thể nhân hoặc pháp nhân nào, **trong quá trình hoạt động thương mại**, cung ứng **các sản phẩm có liên quan** trên **thị trường Liên minh Châu Âu** hoặc xuất khẩu chúng từ **thị trường Liên minh Châu Âu**.

Lưu ý 1: **Nhà xuất nhập khẩu là SME và không thuộc SME** phải tuân theo các yêu cầu khác nhau.

Lưu ý 2: Một **tổ chức** có thể hoạt động như một **nhà xuất nhập khẩu** hoặc một **thương nhân** cùng một lúc, tùy thuộc vào vị trí của họ trong chuỗi cung ứng.

(Nguồn: EUDR 2.15)

3.24 Tổ chức

Cá nhân hoặc nhóm người có chức năng riêng với trách nhiệm, quyền hạn và mối quan hệ để đạt được mục tiêu của mình.

Lưu ý 1: Trong bối cảnh của tiêu chuẩn này, một **tổ chức** đang thực hiện các yêu cầu của tiêu chuẩn này trong khi đã có hoặc đang nộp đơn xin cấp **chứng chỉ PEFC** bao gồm **PEFC EUDR DDS** thuộc phạm vi chứng nhận.

Lưu ý 2: Trong bối cảnh EUDR dành cho **nhà xuất nhập khẩu** và **thương nhân**: 'Cá nhân' có nghĩa là thể nhân, pháp nhân hoặc bất kỳ hiệp hội của cá nhân nào không phải là pháp nhân, nhưng được Liên minh Châu Âu hoặc luật quốc gia công nhận là có khả năng thực hiện các hành vi pháp lý; "Nhóm người" có nghĩa là một nhóm "người".

(Nguồn: EUDR 2.21)

3.25 Đất có rừng khác

Đất không được phân loại là **rừng**, là khu vực có diện tích tối thiểu 0,5 ha, có cây cao hơn 5 mét và tán cây che phủ từ 5 đến 10%, hoặc cây có thể đạt đến các ngưỡng đó tại khu vực đó, hoặc có độ che phủ kết hợp của cây bụi, bụi rậm và cây trên 10%, không bao gồm đất nông nghiệp hoặc đô thị.

(Nguồn: EUDR 2.12)

3.26 Khai báo PEFC-EUDR

Khai báo của Tổ chức về **sản phẩm có liên quan** đã trải qua **PEFC EUDR DDS** và không có **rủi ro hoặc rủi ro không đáng kể**, được nêu trong tài liệu bán hàng và giao hàng, cụ thể là 'PEFC-EUDR'. Tiền tố khai báo này sẽ luôn được sử dụng cùng với khai báo PEFC theo PEFC ST 2002 **PEFC** (theo định nghĩa 3.27, PEFC ST 2002, cụ thể là các khai báo "X% PEFC certified" và "PEFC controlled sources").

Ví dụ: PEFC-EUDR 100% PEFC Origin (nguyên bản), PEFC-EUDR X% PEFC certified (chứng nhận) hoặc PEFC-EUDR PEFC controlled sources (nguồn kiểm soát).

Lưu ý: Khai báo PEFC-EUDR luôn áp dụng cho 100% **sản phẩm có liên quan** mà khai báo đề cập đến, độc lập với tỷ lệ phần trăm **nguyên liệu được chứng nhận PEFC** có trong **sản phẩm liên quan**.

3.27 Danh mục nguyên liệu PEFC EUDR DDS

Tài liệu có đặc điểm nhất định, cụ thể là **PEFC- EUDR tham chiếu**, **PEFC-EUDR không tham chiếu** và **Không phải PEFC-EUDR**.

Lưu ý: **Tổ chức** phải tiến hành cả việc phân loại nguyên liệu theo PEFC ST 2002 và tiêu chuẩn PEFC EUDR DDS này.

3.28 Hệ thống trách nhiệm giải trình PEFC EUDR (PEFC EUDR DDS)

Một khuôn khổ các thủ tục và biện pháp, cụ thể là thu thập thông tin, đánh giá rủi ro và giảm thiểu rủi ro, được thực hiện bởi một **tổ chức** để giảm rủi ro rằng **các sản phẩm có liên quan** có nguồn gốc từ hoặc được trộn lẫn ở cấp độ chuỗi cung ứng với **các nguồn gây tranh cãi** và/hoặc **sản phẩm không tuân thủ**. Ngoài ra, **PEFC EUDR DDS** cũng bao gồm các yêu cầu về các **mối quan ngại có căn cứ** và các **mối quan ngại có căn cứ của EUDR**, **đệ trình tuyên bố trách nhiệm giải trình**, không đưa ra thị trường, báo cáo cho các **cơ quan có thẩm quyền** và trách nhiệm không đưa **sản phẩm có liên quan** lên hoặc xuất khẩu nó từ **thị trường Liên minh Châu Âu** có thể đến từ các **nguồn gây tranh cãi** và/hoặc **sản phẩm không tuân thủ**.

Lưu ý: Trách nhiệm tuân thủ EUDR hoặc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào khác hoàn toàn và duy nhất thuộc về **tổ chức** được xác định là **nhà xuất nhập khẩu** và/hoặc **thương nhân**.

3.29 PEFC-EUDR không tham chiếu

Danh mục vật liệu bao gồm các **sản phẩm có liên quan** được cung cấp với **khai báo PEFC-EUDR**, bởi một **nhà cung cấp** có chứng chỉ **được PEFC công nhận** bao gồm **PEFC EUDR DDS** trong phạm vi chứng nhận, chưa được đưa vào **thị trường Liên minh** và do đó không kèm theo **số tham chiếu**.

3.30 PEFC- EUDR tham chiếu

Danh mục nguyên liệu bao gồm các **sản phẩm có liên quan** được cung cấp với **khai báo PEFC-EUDR** và **số tham chiếu**, bởi một **nhà cung cấp** có chứng chỉ được **PEFC công nhận** bao gồm **PEFC EUDR DDS** trong phạm vi chứng nhận.

3.31 Đưa vào thị trường

Lần đầu tiên cung cấp một **hàng hóa có liên quan** hoặc **sản phẩm có liên quan** vào **thị trường Liên minh Châu Âu**.

(Nguồn: EUDR 2.16)

3.32 Rừng trồng sản xuất (Plantation forest)

Một **khu rừng trồng** được quản lý thâm canh và đáp ứng, khi trồng và trưởng thành, tất cả các tiêu chí sau: một hoặc hai loài, đồng tuổi và khoảng cách đều đặn; bao gồm rừng trồng luân canh chu kỳ ngắn cung cấp gỗ, sợi và năng lượng, và không bao gồm **rừng** được trồng để bảo vệ hoặc phục hồi hệ sinh thái, cũng như **rừng** được thiết lập thông qua trồng hoặc gieo hạt, mà khi trưởng thành giống hoặc sẽ giống với **rừng tái sinh tự nhiên**.

(Nguồn: EUDR 2.11)

3.33 Rừng trồng (planted forest)

Rừng chủ yếu bao gồm các cây được hình thành thông qua việc trồng và/hoặc gieo hạt có chủ ý, với điều kiện là cây trồng hoặc cây có hạt dự kiến sẽ chiếm hơn 50% số lượng khi trưởng thành; nó bao gồm chồi từ cây ban đầu được trồng hoặc gieo hạt.

(Nguồn: EUDR 2.10)

3.34 Lô đất

Lô đất được hiểu là đất trong một tài sản bất động sản duy nhất, được công nhận bởi pháp luật của **nước sản xuất**, có đủ các điều kiện đồng nhất để cho phép đánh giá mức độ rủi ro tổng hợp về **nan phá rừng** và **suy thoái rừng** liên quan đến **hàng hóa liên quan được sản xuất** trên đất đó.

(Nguồn: EUDR 2.27)

3.35 Rừng nguyên sinh

Rừng tái sinh tự nhiên của các loài cây bản địa, nơi không có dấu hiệu rõ ràng về hoạt động của con người và các quá trình sinh thái không bị xáo trộn đáng kể.

(Nguồn: EUDR 2.8)

3.36 Sản xuất

Trồng, thu hoạch, thu được từ hoặc canh tác trên **các lô đất có liên quan** hoặc liên quan đến gia súc tại các cơ sở chăn nuôi.

(Nguồn: EUDR 2.14)

3.37 Số tham chiếu

Số tham chiếu mà một **nhà xuất nhập khẩu** hoặc một **thương nhân không phải là doanh nghiệp vừa và nhỏ** có được từ **Hệ thống thông tin EU** sau khi nộp **tuyên bố trách nhiệm giải trình**.

Lưu ý 1: Số tham chiếu được gọi là số tham chiếu của **tuyên bố trách nhiệm giải trình**.

Lưu ý 2: Chỉ một **tổ chức** được xác định là **nhà xuất nhập khẩu** và/hoặc **thương nhân**, người trực tiếp đưa **sản phẩm có liên quan** lên **thị trường Liên minh** hoặc xuất khẩu từ **thị trường Liên minh**, mới có thể lấy số tham chiếu.

3.38 Hàng hóa có liên quan

Gia súc, ca cao, cà phê, cọ dầu, cao su, đậu nành và gỗ.

Lưu ý: Danh sách hàng hóa có liên quan có thể được Ủy ban Châu Âu điều chỉnh.

(Nguồn: EUDR 2.1)

3.39 Pháp luật có liên quan của nước sản xuất

Pháp luật áp dụng tại **nước sản xuất** liên quan đến tình trạng pháp lý của khu vực sản xuất về:

- a) quyền sử dụng đất;
- b) bảo vệ môi trường;
- c) các quy định liên quan đến rừng, bao gồm quản lý rừng và bảo tồn đa dạng sinh học, trong đó trực tiếp đến khai thác gỗ;
- d) quyền của bên thứ ba;
- e) quyền của người lao động;
- f) quyền con người được bảo vệ theo luật pháp quốc tế;
- g) đồng thuận dựa trên nguyên tắc tự nguyện, thông báo trước và được cung cấp thông tin (FPIC), bao gồm cả những nội dung như được nêu trong Tuyên bố của Liên Hợp Quốc về Quyền của người bản địa;
- h) các quy định về thuế, chống tham nhũng, thương mại và hải quan.

(Nguồn: EUDR 2.40)

3.40 Sản phẩm có liên quan

Các sản phẩm được liệt kê trong Phụ lục I của EUDR, đã được cung cấp với hoặc được sản xuất từ **các hàng hóa có liên quan**.

Lưu ý 1: Phụ lục 1 của EUDR có thể được Ủy ban châu Âu điều chỉnh theo định kỳ.

Lưu ý 2: Phụ lục 1 đề cập đến các **sản phẩm có liên quan** dựa trên mã số mã hóa của hàng hóa (Mã HS) của chúng. Xem Phụ lục 1 của EUDR để biết thêm thông tin.

Lưu ý 3: Phạm vi của tiêu chuẩn này được giới hạn trong các **sản phẩm có liên quan** được làm từ **nguyên liệu từ rừng và cây** và **sản phẩm từ rừng và cây**.

(Nguồn: EUDR 2.2)

3.41 Rủi ro đáng kể

Mức độ rủi ro được kết luận sau khi thực hiện đánh giá rủi ro theo yêu cầu hiện hành của **PEFC EUDR DDS**, chỉ ra rằng **sản phẩm có liên quan** cho thấy nguyên nhân gây lo ngại, rằng **sản phẩm có liên quan** có thể có nguồn gốc từ **các nguồn gây tranh cãi** và/hoặc **sản phẩm không tuân thủ** và / hoặc có thể đã được trộn lẫn ở cấp độ chuỗi cung ứng với các **sản phẩm có liên quan** không rõ nguồn gốc hoặc **sản phẩm có liên quan** có nguồn gốc từ **các nguồn gây tranh cãi** và/hoặc **sản phẩm không tuân thủ**.

(Nguồn: Dựa trên EUDR 2.26)

3.42 Doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME)

"Doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa" hoặc "SME" có nghĩa là các doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa theo định nghĩa tại Điều 3 của Chỉ thị 2013/34 / EU của Nghị viện và Hội đồng Liên minh Châu Âu.

Lưu ý: Định nghĩa này được áp dụng cho **tổ chức** được thành lập tại các **Quốc gia Thành viên Liên minh Châu Âu**.

(Nguồn: EUDR 2.30)

3.43 Thương nhân

Bất kỳ **tổ chức** nào trong chuỗi cung ứng không phải là **nhà xuất nhập khẩu**, trong quá trình hoạt động thương mại, cung cấp các **sản phẩm có liên quan** trên thị trường Liên minh.

Lưu ý 1: Doanh nghiệp **SME** và **không phải SME** phải tuân theo các yêu cầu khác nhau.

Lưu ý 2: Một **tổ chức** có thể hoạt động như một **nhà xuất nhập khẩu** và/hoặc một **thương nhân** cùng một lúc, tùy thuộc vào vị trí của họ trong chuỗi cung ứng.

(Nguồn: EUDR 2.17)

3.44 Thị trường Liên minh

Thị trường của Liên minh Châu Âu là nơi bất kỳ **sản phẩm có liên quan** nào được cung ứng hoặc xuất khẩu.

3.45 Chất thải

Bất kỳ vật chất hoặc đồ vật nào mà chủ sở hữu loại bỏ hoặc có ý định hoặc được yêu cầu loại bỏ

(Nguồn: Điều 3, điểm (1) Chỉ thị 2008/98/EC)

4. Yêu cầu của Hệ thống trách nhiệm giải trình (DDS) PEFC EUDR

4.1 Tổng quan

4.1.1 Tổ chức phải vận hành PEFC EUDR DDS, để giảm thiểu rủi ro từ các sản phẩm liên quan mà họ mua có nguồn gốc và/hoặc bị trộn lẫn ở các cấp độ của chuỗi cung ứng với các sản phẩm có nguồn gây tranh cãi và/hoặc không tuân thủ.

4.1.2 Tổ chức phải xác định ở cấp độ nhóm sản phẩm DDS mà họ muốn thực hiện, PEFC EUDR DDS hoặc PEFC ST 2002 DDS.

4.1.3 Tổ chức phải đảm bảo rằng bất kỳ sản phẩm liên quan nào được nhập làm đầu vào cho một nhóm sản phẩm mà PEFC EUDR DDS được áp dụng, đều thông qua PEFC EUDR DDS này và không dẫn đến rủi ro hoặc không đáng kể trước khi thực hiện phương pháp chuỗi hành trình PEFC.

(Nguồn: dựa trên EUDR 4.1)

4.1.4 Tổ chức phải thực hiện PEFC EUDR DDS theo ba bước liên quan đến:

- a) Thu thập thông tin (Mục 5 của tiêu chuẩn này)
- b) Đánh giá rủi ro (Mục 6 của tiêu chuẩn này)
- c) Giảm thiểu rủi ro (Mục 8 của tiêu chuẩn này), nếu có

(Nguồn: EUDR 8.2)

4.1.5 Ngoài ra, tổ chức phải hoàn thành các bước sau:

- a) **Xác định các mối quan ngại có căn cứ** (phần 7 của tiêu chuẩn này).
- b) Đệ trình **tuyên bố trách nhiệm giải trình** cho **Hệ thống Thông tin EU**, nếu có (mục 9.1 của tiêu chuẩn này).
- c) Báo cáo công khai về **Hệ thống trách nhiệm giải trình** của họ hàng năm, cho các tổ chức được xác định là **nhà xuất khẩu không phải là doanh nghiệp vừa và nhỏ** và / hoặc **thương nhân không phải là doanh nghiệp vừa và nhỏ**, bao gồm cả doanh nghiệp siêu nhỏ hoặc thể nhân (mục 9.2 của tiêu chuẩn này).
- d) Không đưa sản phẩm không tuân thủ ra thị trường (phần 10 của tiêu chuẩn này).

4.1.6 Tổ chức phải cung cấp thông tin cần thiết theo 4.4 và chương 5 cho **khách hàng PEFC của họ**

(Nguồn: dựa trên EUDR 4.7)

4.1.7 Tổ chức phải đánh giá PEFC EUDR DDS của mình ít nhất mỗi năm một lần và bất cứ khi nào tổ chức nhận thấy được những phát triển hoặc đổi mới về thông tin có thể ảnh hưởng đến DDS và sửa đổi DDS để tính đến những phát triển đó, nếu cần.

(Nguồn: EUDR 12.2)

4.1.8 Tổ chức được xác định là **nhà xuất khẩu** và / hoặc **thương nhân** sẽ cung cấp bất kỳ hỗ trợ cần thiết nào cho các **cơ quan có thẩm quyền** để thực hiện nghĩa vụ của họ theo EUDR, bao gồm cung cấp quyền truy cập vào cơ sở và cung cấp tất cả các tài liệu và hồ sơ liên quan đến PEFC EUDR DDS của mình.

(Nguồn: EUDR 4.6)

4.2 Yêu cầu bổ sung về hệ thống quản lý

4.2.1 Các **tổ chức** phải thiết lập các thủ tục bằng văn bản để thực hiện **PEFC EUDR DDS** trong hệ thống chuỗi hành trình sản phẩm của mình. Các thủ tục phải được cập nhật.

(Nguồn: EUDR 12.1)

4.2.2. Các **tổ chức** được định nghĩa là **nhà xuất nhập khẩu không thuộc SME** và/hoặc **thương nhân không phải SME** sẽ chỉ định một nhân viên làm cán bộ phụ trách tuân thủ EUDR.

(Nguồn: EUDR 11.2a)

Lưu ý: Cán bộ phụ trách tuân thủ EUDR có thể là cùng một người chịu trách nhiệm về chứng nhận chuỗi hành trình sản phẩm PEFC của tổ chức (yêu cầu 4.3.1.2 của PEFC ST 2002).

4.2.3 Các **tổ chức** sẽ giữ tất cả các tài liệu liên quan đến **PEFC EUDR DDS**, chẳng hạn như tất cả các hồ sơ, biện pháp và thủ tục, như được nêu trong các chương 5, 6 và 8 của tiêu chuẩn này, trong thời gian tối thiểu năm năm.

(Nguồn: EUDR 12.2 và 12.5)

4.3 Yêu cầu bổ sung đối với việc xác định nguyên liệu đầu vào

4.3.1 Đối với mỗi **sản phẩm có liên quan** được sử dụng làm đầu vào cho một nhóm sản phẩm áp dụng **PEFC EUDR DDS**, **tổ chức** phải thu được, ngoài các tài liệu được chỉ ra trong PEFC ST 2002, 5.1.1:

- a) Thông tin từ nhà **cung cấp** để xác định số lượng của **sản phẩm có liên quan**, như sau:
 - i. Đối với **sản phẩm có liên quan** đưa vào hoặc xuất ra khỏi **thị trường Liên minh**, số lượng phải được biểu thị bằng kilôgam khối lượng ròng và, nếu có, trong đơn vị bổ sung được nêu trong Phụ lục I của Quy định Hội đồng (EEC) số 2658/87 (20) so với mã số mã hóa của hàng hóa (mã HS) được chỉ định.
 - ii. Trong tất cả các trường hợp khác, số lượng phải được biểu thị bằng khối lượng ròng hoặc, nếu có, khối lượng hoặc số lượng mặt hàng; một đơn vị bổ sung được áp dụng khi nó được xác định nhất quán cho tất cả các phân nhóm có thể theo mã số mã hóa của hàng hóa (mã HS) được đề cập trong **tuyên bố trách nhiệm giải trình**.
- b) Ngoài các khiếu nại về chuỗi hành trình sản phẩm PEFC hiện hành, **yêu cầu PEFC-EUDR** cụ thể cho từng sản phẩm được yêu cầu, và
- c) Bất kỳ thông tin bổ sung nào khi cần thiết để thực hiện **PEFC EUDR DDS**.

(Nguồn: EUDR 9.1b)

4.3.2 Đối với **các sản phẩm liên quan** được cung cấp với **khai báo PEFC- EUDR**, **tổ chức** phải xác minh trên [trang web PEFC](#) rằng **nhà cung cấp có chứng chỉ PEFC được PEFC công nhận** bao gồm **PEFC EUDR DDS trong phạm vi của mình**. Ngoài ra, **tổ chức** phải xác minh rằng **sản phẩm có liên quan** được phân phối nằm trong phạm vi của **PEFC EUDR DDS**.

4.3.3 Đối với mỗi **sản phẩm liên quan** được sử dụng làm đầu vào cho nhóm **sản phẩm PEFC** mà **PEFC EUDR DDS** được áp dụng, trước khi thực hiện **PEFC EUDR DDS**, ngoài việc phân loại theo các loại nguyên liệu theo PEFC ST 2002, **tổ chức** phải phân loại **sản phẩm có liên quan** theo **các loại nguyên liệu PEFC EUDR DDS**, như:

- a) **PEFC- EUDR được tham chiếu,**
- b) **PEFC- EUDR không được tham chiếu, và**
- c) **Không có PEFC- EUDR.**

4.4 Yêu cầu bổ sung đối với khai báo đầu ra

4.4.1 Đối với kết quả đầu ra từ nhóm **sản phẩm PEFC** mà **tổ chức** đưa ra **khai báo PEFC-EUDR** cho **khách hàng PEFC**, PEFC sẽ cung cấp cho khách hàng tài liệu về:

- a) Số lượng của **sản phẩm có liên quan**, như sau:
 - i. Đối với **các sản phẩm liên quan** đưa vào hoặc xuất ra khỏi **thị trường Liên minh**, số lượng phải được thể hiện bằng kilôgam khối lượng ròng và, nếu có, trong đơn vị bổ sung được nêu trong Phụ lục I của Quy định Hội đồng (EEC) số 2658/87 (20) so với mã số mã hóa của hàng hóa (mã HS) được chỉ định.
 - ii. Trong tất cả các trường hợp khác, số lượng phải được biểu thị bằng khối lượng ròng hoặc, nếu có, khối lượng hoặc số lượng mặt hàng; một đơn vị bổ sung được áp dụng khi nó được xác định nhất quán cho tất cả các phân nhóm có thể theo mã số mã hóa của hàng hóa (mã HS) được đề cập trong **tuyên bố trách nhiệm giải trình**.
- b) **Khai báo PEFC-EUDR** cụ thể cho từng sản phẩm được yêu cầu, bổ sung thêm vào các yêu cầu khai báo về chuỗi hành trình sản phẩm PEFC, và;
- c) Thông tin bổ sung khi cần thiết cho **khách hàng PEFC** để tiến hành **PEFC EUDR DDS**.

(Nguồn: EUDR 9.1b)

5. Thu thập thông tin

5.1 Tổng quan

5.1.1 Đối với **sản phẩm liên quan** được phân phối với **khai báo PEFC-EUDR** được phân loại là **PEFC-EUDR được tham chiếu**, **tổ chức** phải lấy từ **nhà cung cấp** của mình và lưu giữ hồ sơ về:

- a) số **tham chiếu**;
- b) Theo yêu cầu, bất kỳ thông tin nào theo 5.1.2. hoặc bất kỳ thông tin nào khác mà **tổ chức** có thể cần để xác nhận rằng **sản phẩm liên quan** không có **rủi ro** hoặc **rủi ro không đáng kể**. Nếu **nhà cung cấp** không có thông tin được yêu cầu, yêu cầu sẽ được chuyển cho **(các)** nhà cung cấp của mình.

5.1.2 Đối với **sản phẩm liên quan** được phân phối với **khai báo PEFC-EUDR** được phân loại là **PEFC-EUDR không được tham chiếu**, **tổ chức** phải lấy từ **nhà cung cấp** của mình, khi thích hợp, và lưu giữ hồ sơ về:

- a) Mô tả, bao gồm tên thương mại và loại **sản phẩm liên quan** cũng như trong trường hợp **các sản phẩm liên quan** có chứa hoặc đã được sản xuất bằng gỗ, tên phổ thông của loài và tên khoa học đầy đủ của chúng; mô tả sản phẩm phải bao gồm danh mục hàng **hóa có liên quan** hoặc **các sản phẩm có liên quan** chứa trong đó hoặc được sử dụng để sản xuất các sản phẩm đó.

(Nguồn: EUDR 9.1a)

- b) **Quốc gia sản xuất sản phẩm có liên quan** và các bộ phận của sản phẩm đó, nếu có.

Lưu ý: Trong bối cảnh của tiêu chuẩn này, **nước sản xuất** được hiểu là nước khai thác.

(Nguồn: EUDR 9.1c), EUDR 2.14)

- c) **Tọa độ địa lý** của tất cả **các lô đất** nơi **sản xuất** các **sản phẩm có liên quan**.

(Nguồn: EUDR 9.1d)

- d) Ngày hoặc phạm vi thời gian sản xuất.

Lưu ý: Trong bối cảnh của tiêu chuẩn này, sản xuất có nghĩa là khai thác .

(Nguồn: EUDR 9.1d và EUDR 2.14)

- e) Tên, địa chỉ bưu chính và địa chỉ email của bất kỳ doanh nghiệp hoặc cá nhân nào mà họ đã được cung cấp các **sản phẩm có liên quan**.

(Nguồn: EUDR 9.1e)

- f) Tên, địa chỉ bưu chính và địa chỉ email của bất kỳ doanh nghiệp, **nhà xuất nhập khẩu** hoặc **thương nhân** nào mà **các sản phẩm có liên quan** đã được cung cấp.

(Nguồn: EUDR 9.1f)

- g) Thông tin kết luận đầy đủ và có thể kiểm chứng rằng các **sản phẩm liên quan** không **phá rừng**.

(Nguồn: EUDR 9.1g)

- h) Kết luận và thông tin đầy đủ có thể kiểm chứng **hàng hóa liên quan đã sản xuất** phù hợp với **pháp luật có liên quan của nước sản xuất**, bao gồm bất kỳ thỏa thuận nào trao quyền sử dụng khu vực tương ứng cho mục đích sản xuất **hàng hóa có liên quan**.

Ví dụ 1: Nguồn thông tin có thể sử dụng là giấy phép FLEGT hợp lệ.

Ví dụ 2: Đối với các **sản phẩm có liên quan** có xuất xứ từ các quốc gia mà Ủy ban Châu Âu xác định

mức độ rủi ro của quốc gia thấp, ví dụ về thông tin có tính thuyết phục và có thể xác minh có thể là giấy phép khai thác hoặc tờ khai thu hoạch.

(Nguồn: EUDR 9.1h)

5.1.3 Đối với **sản phẩm có liên quan** được phân loại là **Không có PEFC-EUDR**, **tổ chức** phải thu thập tất cả các thông tin cần thiết theo mục 5.1.2. Nếu **nhà cung cấp** không thể cung cấp thông tin này, **sản phẩm liên quan** sẽ được coi là **rủi ro đáng kể** và **tổ chức** phải thực hiện giảm thiểu rủi ro theo chương 8 của tiêu chuẩn này. Sản phẩm liên quan sẽ không được đưa vào bước phương pháp chuỗi hành trình sản phẩm PEFC và không được đưa vào hoặc xuất khẩu từ **thị trường Liên minh** cho đến khi rủi ro đã được giảm thiểu.

5.1.4 Tổ chức được xác định là **nhà xuất nhập khẩu** và/hoặc **thương nhân không phải doanh nghiệp vừa và nhỏ** phải cung cấp cho các **cơ quan có thẩm quyền** khi có yêu cầu các thông tin, tài liệu và dữ liệu được thu thập theo mục 5.1.2, 4.3.1.a và 4.4.1 a.

(Nguồn: EUDR 9.2)

5.1.5 Tổ chức được xác định là **nhà khai thác** và/hoặc **thương nhân không phải là doanh nghiệp vừa và nhỏ** phải lưu giữ tất cả các thông tin, tài liệu và dữ liệu thu thập được liên quan đến từng **sản phẩm có liên quan** trong năm năm kể từ ngày đưa hoặc cung cấp trên **thị trường Liên minh** hoặc xuất khẩu **sản phẩm liên quan**.

(Nguồn: EUDR 9.1)

Bảng 2: Tổng quan về các thông tin cần thiết để phân loại sản phẩm có liên quan theo các loại nguyên liệu PEFC EUDR

Yêu cầu thu thập thông tin	Loại nguyên liệu		
	PEFC-EUDR được tham chiếu	PEFC-EUDR không được tham chiếu	Không có PEFC-EUDR
Thông tin theo 5.1.2 cần thu thập		X	X
Thông tin theo 5.1.2 để thu thập, theo yêu cầu	X		
Số tham chiếu	X		

6. Đánh giá rủi ro

6.1 Tổng quan

6.1.1 **Tổ chức** phải xác minh và phân tích các thông tin thu thập được theo chương 4 và chương 5 của tài liệu này và bất kỳ tài liệu liên quan nào khác. Trên cơ sở thông tin và tài liệu đó, **tổ chức** sẽ tiến hành đánh giá rủi ro đối với tất cả các **sản phẩm liên quan** đầu vào thuộc **nhóm sản phẩm PEFC** áp dụng **PEFC EUDR DDS**, ngoại trừ **sản phẩm có liên quan** tuân thủ định nghĩa của PEFC về **nguyên liệu tái chế**.

(Nguồn: EUDR 10.1)

6.1.2 Đánh giá rủi ro phải xác định liệu có rủi ro **sản phẩm liên quan** đầu vào dự định được đưa vào hoặc xuất khẩu từ **thị trường Liên minh** có nguồn gốc từ **các nguồn gây tranh cãi** (PEFC ST 2002, 3.7) và / hoặc là sản **phẩm không tuân thủ** (3.20 của tiêu chuẩn này).

6.1.3 **Tổ chức** không được thực hiện phương pháp Chuỗi hành trình sản phẩm PEFC và sẽ không đưa **sản phẩm liên quan** lên hoặc xuất khẩu từ **thị trường Liên minh**, trừ khi đánh giá rủi ro kết luận là **sản phẩm liên quan không có rủi ro** hoặc **rủi ro không đáng kể**.

(Nguồn: EUDR 10.1)

6.1.4 **Tổ chức** phải xem xét các rủi ro sau khi thực hiện đánh giá rủi ro:

- a) **Sản phẩm liên quan** có nguồn gốc từ các hoạt động phá **rừng** và / hoặc gây **suy thoái rừng** xảy ra sau ngày 31 tháng 12 năm 2020 (mục 6.2 của tiêu chuẩn này);
- b) **Sản phẩm liên quan** được **sản xuất** không tuân thủ **luật pháp liên quan của nước sản xuất** (Mục 6.3 của tiêu chuẩn này);
- c) **Sản phẩm liên quan** có nguồn gốc từ các hoạt động mà khả năng của rừng để sản xuất một loạt các sản phẩm gỗ và lâm sản ngoài gỗ trên cơ sở bền vững không được duy trì hoặc mức khai thác vượt quá tỷ lệ có thể duy trì trong thời gian dài hoặc xuất hiện **cây biến đổi gen** (mục 6.4 của tiêu chuẩn này);

Lưu ý: Gạch đầu dòng c) tương ứng với các yếu tố (b) và (i) của định nghĩa các **nguồn gây tranh cãi**, 3.7, PEFC ST 2002 không được EUDR đề cập. Để đảm bảo rằng nguyên liệu được khai báo PEFC EUDR đáp ứng đầy đủ định nghĩa và cách tiếp cận của PEFC đối với các nguồn gây tranh cãi, các tổ chức thực hiện PEFC EUDR DDS cũng cần giải quyết các phần mà các nguồn gây tranh cãi của PEFC vượt ra ngoài EUDR.

- d) Cấp độ chuỗi cung ứng và rủi ro trộn lẫn (phần 6.5 của tiêu chuẩn này).

6.1.5 Đánh giá rủi ro của tổ chức phải dẫn đến việc phân loại đầu vào sản phẩm liên quan vào các hạng mục **không rủi ro** hoặc **rủi ro không đáng kể**.

6.1.6 **Tổ chức** phải đảm bảo rằng không có **mối quan ngại có căn cứ** và/hoặc **mối quan ngại có căn cứ của EUDR**, hoặc bất kỳ **mối quan ngại có căn cứ** và/hoặc **mối quan ngại được chứng minh của EUDR** nào cũng đã được giải quyết, trước khi phân loại **sản phẩm liên quan** là **không rủi ro** có hoặc **rủi ro không đáng kể**.

(Nguồn: EUDR 10.2e)

6.1.7 Nếu **tổ chức** phân loại **sản phẩm liên quan** là có **rủi ro đáng kể** đối với một hoặc một số khía cạnh của đánh giá rủi ro như được mô tả trong các mục 6.2, 6.3, 6.4 và 6.5, **tổ chức** phải quản lý các rủi ro đã xác định là **rủi ro đáng kể** theo chương 8 của tiêu chuẩn này.

(Nguồn: Dựa trên EUDR 11.1)

6.1.8 Khi tìm nguồn cung ứng **các sản phẩm liên quan** từ **các nhà cung cấp** được xác định là **nhà xuất nhập khẩu** và/hoặc **thương nhân không phải là SME**, **tổ chức** phải kiểm tra xem **sản phẩm liên quan** có được giao với **số tham chiếu hay không**. Nếu không, **sản phẩm có liên quan** sẽ được coi là **rủi ro đáng kể**.

(Nguồn: EUDR 3.c)

- 6.1.9** Khi tiến hành đánh giá rủi ro, **tổ chức** phải tính đến:
- a) Kết luận các cuộc họp của các nhóm chuyên gia của Ủy ban châu Âu hỗ trợ việc thực hiện EUDR, như được công bố trong sổ đăng ký nhóm chuyên gia của Ủy ban châu Âu.
(Nguồn: EUDR 10.2k)
 - b) Các nguồn, độ tin cậy, hiệu lực và các liên kết đến các tài liệu có sẵn khác được đề cập trong 4.3 và 5.1.2 và bất kỳ thông tin nào có thể chỉ ra rủi ro rằng các **sản phẩm có liên quan** không tuân thủ EUDR.
(Nguồn: EUDR 10.2g)
- 6.1.10** **Tổ chức** phải ghi lại và lưu giữ hồ sơ của quá trình đánh giá rủi ro, bao gồm thông tin và bằng chứng thu thập được và sử dụng để chứng minh mức độ rủi ro so với các tiêu chí đánh giá rủi ro quy định tại 6.2, 6.3, 6.4 và 6.5.
(Nguồn: EUDR 10.1)
- 6.1.11** Đánh giá rủi ro phải được lập thành văn bản, rà soát hàng năm và sửa đổi nếu cần. Đánh giá rủi ro cũng phải được rà soát khi những thay đổi liên quan đến thông tin được liệt kê trong 4.3 và 5.1.2 của tiêu chuẩn này xảy ra, hoặc khi xảy ra những phát triển mới ảnh hưởng đến **PEFC EUDR DDS** của tổ chức.
(Nguồn: EUDR 10. 4)
- 6.1.12** **Tổ chức** được xác định là **nhà xuất nhập khẩu** và/hoặc **nhà giao dịch không phải doanh nghiệp vừa và nhỏ** phải có khả năng chứng minh cách kiểm tra thông tin thu thập được so với các tiêu chí đánh giá rủi ro được quy định trong 6.2, 6.3, 6.4 và 6.5 và cách họ xác định mức độ rủi ro.
(Nguồn: EUDR 10. 4)

6.2 Đánh giá rủi ro các sản phẩm liên quan có nguồn gốc từ các hoạt động gây mất rừng và/hoặc suy thoái rừng sau ngày 31 tháng 12 năm 2020

6.2.1 Tổ chức có thể phân loại **các sản phẩm có liên quan** là không có hoặc **rủi ro không đáng kể** có nguồn gốc từ các khu vực xảy ra **phá rừng** và/hoặc **suy thoái rừng** sau ngày 31 tháng 12 năm 2020, nếu áp dụng **bất kỳ** một trong các chỉ số trong Bảng 3 dưới đây.

(Nguồn: Dựa trên EUDR 10.2)

Bảng 3: Danh sách các chỉ số không có rủi ro hoặc rủi ro không đáng kể mà các sản phẩm liên quan được sản xuất từ các khu vực xảy ra nạn phá rừng và/hoặc suy thoái rừng sau ngày 31 tháng 12 năm 2020

i.	<p>Sản phẩm có liên quan được cung cấp với một khai báo PEFC EUDR và thông tin bổ sung theo chương 5 của tiêu chuẩn này, bởi một nhà cung cấp mà có Chứng chỉ PEFC bao gồm hệ thống PEFC EUDR DDS trong phạm vi chứng nhận, và đã thực hiện PEFC EUDR DDS cho sản phẩm liên quan cụ thể.</p> <p><i>Ví dụ:</i> PEFC-EUDR X% Chứng chỉ PEFC</p>
ii.	<p>Sản phẩm liên quan hoặc các bộ phận của chúng có nguồn gốc từ một Nước sản xuất, nơi mà không xảy ra nạn phá rừng hoặc suy thoái rừng và Ủy ban châu Âu xác định một Mức độ rủi ro quốc gia đó là thấp.</p> <p>(Nguồn: EUDR 13.1)</p>
iii.	<p>Sản phẩm liên quan được cung cấp với khai báo 100% có chứng nhận PEFC, từ chủ sở hữu chứng chỉ PEFC SFM được chứng nhận theo tiêu chuẩn của PEFC mà phù hợp với EUDR.</p> <p><i>Lưu ý:</i> Khi các tiêu chuẩn PEFC SFM được điều chỉnh phù hợp với EUDR, chúng sẽ có trên web PEFC</p>
iv.	<p>Sản phẩm có liên quan được khai báo là được chứng nhận đầy đủ theo chương trình chứng nhận chứng chỉ rừng phù hợp với EUDR (khác với tiêu chuẩn PEFC được công nhận) được hỗ trợ bởi chứng chỉ hợp lệ do cơ quan chứng nhận bên thứ ba cấp và được cung cấp cùng với Số tham chiếu. Các tổ chức phải chứng minh sự phù hợp với EUDR của hệ thống chứng chỉ rừng.</p>
v.	<p>Sản phẩm có liên quan mà tổ chức có:</p> <ul style="list-style-type: none">a) Có được tọa độ địa lý của các lô đất và ngày hoặc khoảng thời gian sản xuất, nơi sản phẩm liên quan được sản xuất, vàb) Xác minh thông tin này để chứng minh rằng sản phẩm liên quan không có nguồn gốc từ khu vực xảy ra nạn phá rừng và/hoặc suy thoái rừng sau ngày 31 tháng 12 năm 2020 vàc) Lưu lại các bằng chứng.

6.3. Đánh giá rủi ro mà các sản phẩm liên quan có nguồn gốc từ các hoạt động không tuân thủ pháp luật có liên quan của nước sản xuất

6.3.1 Tổ chức có thể phân loại các sản phẩm liên quan là không có rủi ro hoặc rủi ro không đáng kể về xuất xứ từ các hoạt động không tuân thủ pháp luật có liên quan của nước sản xuất, nếu áp dụng bất kỳ một trong các chỉ số trong Bảng 4.

(Nguồn: Dựa trên EUDR 10.2)

Bảng 4: Các chỉ số không có rủi ro hoặc rủi ro không đáng kể khi không tuân thủ pháp luật có liên quan của nước sản xuất

i.	Sản phẩm có liên quan được cung cấp với một khai báo PEFC EUDR và thông tin bổ sung theo chương 5 của tiêu chuẩn này, bởi một nhà cung cấp mà có Chứng chỉ PEFC bao gồm PEFC EUDR DDS trong phạm vi chứng nhận, và thực hiện PEFC EUDR DDS cho sản phẩm liên quan cụ thể. <i>Ví dụ:</i> PEFC-EUDR X% Chứng chỉ PEFC
ii.	Sản phẩm liên quan hoặc các bộ phận của chúng có nguồn gốc từ một Nước sản xuất , ở nơi mà không xảy ra phá rừng hoặc suy thoái rừng và Ủy ban châu Âu chỉ định một Mức độ rủi ro quốc gia đó là thấp <i>(Nguồn: EUDR 13. 1)</i>
iii.	Sản phẩm liên quan được cung cấp với khai báo 100% có chứng nhận PEFC, từ chủ sở hữu chứng chỉ PEFC SFM được chứng nhận theo tiêu chuẩn của PEFC mà phù hợp với EUDR. <i>Lưu ý:</i> Khi các tiêu chuẩn PEFC SFM được điều chỉnh phù hợp với EUDR, sẽ có trên web PEFC
iii.	Sản phẩm có liên quan thuộc phạm vi của Quy định (EC) số 2173/2005 được cấp giấy phép FLEGT hợp lệ từ cơ chế cấp phép hoạt động sẽ được coi là tuân thủ Điều 3, điểm (b) của EUDR <i>(Nguồn: EUDR 10.3)</i>
v.	Sản phẩm liên quan được khai báo là được chứng nhận theo chương trình chứng chỉ rừng phù hợp với EUDR (khác với tiêu chuẩn PEFC được công nhận) được hỗ trợ bởi chứng chỉ hợp lệ do cơ quan chứng nhận bên thứ ba cấp và được cung cấp cùng với Số tham chiếu . Các tổ chức phải chứng minh sự phù hợp với EUDR của hệ thống chứng chỉ rừng.

6.3.2 Nếu không có chỉ số nào trong Bảng 4 được áp dụng, **tổ chức** có thể phân loại **Sản phẩm liên quan** như **không rủi ro hoặc rủi ro không đáng kể** có nguồn gốc từ các hoạt động không tuân thủ **pháp luật có liên quan của nước sản xuất**, nếu tất cả các chỉ tiêu trong Bảng 5 được áp dụng.

(Nguồn: Dựa trên EUDR 10.2)

Bảng 5: Các chỉ số bổ sung về không rủi ro hoặc rủi ro không đáng kể khi không tuân thủ pháp luật có liên quan của nước sản xuất

<p>i. Không có các mối quan ngại được liệt kê dưới đây liên quan đến Sản phẩm liên quan với Nước sản xuất hoặc một phần của chúng:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Mức độ tham nhũng; b) Tỷ lệ làm sai lệch tài liệu, số liệu; c) Các loài cây có trong sản phẩm liên quan được biết đến với sự phổ biến của các hoạt động được đề cập trong thuật ngữ các nguồn gây tranh cãi 3.7 (a) hoặc (b), PEFC ST 2002, ở quốc gia / khu vực hoặc các hoạt động không tuân thủ EUDR; d) Thiếu: <ul style="list-style-type: none"> I. Thực thi pháp luật; II. Bảo vệ môi trường; III. Các quy định liên quan đến rừng, bao gồm quản lý rừng và bảo tồn đa dạng sinh học, liên quan trực tiếp đến khai thác, và/hoặc mức độ quản lý rừng và thực thi pháp luật thấp; Nguồn: EUDR 2.40 (b), (c); EUDR 10.2(h) e)Vi phạm: <ul style="list-style-type: none"> I. Quyền sử dụng đất; II. Quyền của bên thứ ba; III. Quyền của người lao động; <p>Lưu ý: Các tổ chức có thể xem xét các nghĩa vụ về quyền lao động được quốc tế công nhận, chẳng hạn như Tuyên bố của ILO về các Nguyên tắc và Quyền cơ bản tại nơi làm việc (1998)</p> <ul style="list-style-type: none"> IV. Nhân quyền quốc tế. (Nguồn: EUDR 2.40(a), (d), (e), (f)) <ul style="list-style-type: none"> f) Sự hiện diện của: <ul style="list-style-type: none"> I. Xung đột vũ trang hoặc xung đột buôn bán gỗ ; II. Các biện pháp trừng phạt do Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc hoặc Hội đồng Liên minh Châu Âu áp đặt; III. Vi phạm các quy định về Thuế, chống tham nhũng, thương mại và hải quan. Nguồn: EUDR 10.2 (h), 2.40 (h), PEFC ST 2002, 3.7.h 	<p>ii. Sản phẩm có liên quan có nguồn gốc từ một quốc gia sản xuất nơi không có sự hiện diện của người bản địa. Nếu có sự hiện diện của người bản địa tại nước sản xuất hoặc các vùng của nước sản xuất, những điều sau đây sẽ được áp dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Có sự tham vấn và hợp tác thiện chí với các dân tộc bản địa ở nước sản xuất hoặc các vùng của nước sản xuất; b) Không có khiếu nại của người bản địa dựa trên thông tin khách quan và có thể kiểm chứng liên quan đến việc sử dụng hoặc sở hữu khu vực được sử dụng cho mục đích sản xuất hàng hóa có liên quan; c) Nguyên tắc đồng thuận dựa trên nguyên tắc tự nguyện, thông báo trước và được cung cấp thông tin (FPIC), bao gồm cả quy định trong Tuyên bố của Liên Hợp Quốc về quyền của người bản địa <p>Lưu ý: c) được hiểu trong bối cảnh các luật liên quan áp dụng tại nước sản xuất liên quan đến tình trạng pháp lý của khu vực sản xuất. Nguồn: EUDR 10.2 (c), (d), (e)</p>
---	--

- 6.4 Đánh giá rủi ro mà các sản phẩm liên quan có nguồn gốc từ các hoạt động mà khả năng của rừng để sản xuất một loạt các sản phẩm từ gỗ và lâm sản ngoài gỗ trên cơ sở bền vững không được duy trì hoặc mức khai thác vượt quá tỷ lệ có thể duy trì bền vững về lâu dài hoặc xuất hiện cây biến đổi gen.**
- 6.4.1 Tổ chức** có thể phân loại **các sản phẩm liên quan** được cung cấp với khai báo chuỗi hành trình sản phẩm PEFC từ một **nhà cung cấp có chứng chỉ PEFC là không có rủi ro** hoặc **rủi ro không đáng kể** có nguồn gốc từ các hoạt động mà khả năng của rừng để sản xuất một loạt các sản phẩm từ gỗ và lâm sản ngoài gỗ trên cơ sở bền vững không được duy trì hoặc mức khai thác vượt quá tỷ lệ có thể duy trì bền vững về lâu dài, hoặc xuất hiện cây biến đổi gen
- 6.4.2** Đối với **các sản phẩm liên quan** không được cung cấp kèm khai báo chuỗi hành trình sản phẩm PEFC từ nhà cung cấp có **chứng chỉ PEFC**, **tổ chức** có thể phân loại **sản phẩm liên quan không có rủi ro** hoặc **rủi ro không đáng kể** có nguồn gốc từ các hoạt động mà khả năng của rừng để sản xuất một loạt các sản phẩm từ gỗ và lâm sản ngoài gỗ trên cơ sở bền vững không được duy trì hoặc mức khai thác vượt quá tỷ lệ có thể duy trì bền vững về lâu dài hoặc xuất hiện cây biến đổi gen, nếu tất cả các chỉ số trong Bảng 6 được áp dụng.

Bảng 6: Các chỉ số không có hoặc rủi ro không đáng kể mà các sản phẩm liên quan có nguồn gốc từ các hoạt động mà khả năng của rừng đối với sản phẩm và dịch vụ trên cơ sở bền vững không được duy trì hoặc mức khai thác vượt quá tỷ lệ có thể duy trì bền vững hoặc xảy ra cây biến đổi gen

<p>i. Các hoạt động duy trì khả năng sản xuất nhiều loại gỗ và lâm sản ngoài gỗ trên cơ sở bền vững hoặc mức khai thác không vượt quá tỷ lệ có thể duy trì bền vững lâu dài</p> <p>Ví dụ: Nguồn dữ liệu có thể kiểm tra điều này: Đánh giá tài nguyên rừng FAO, STIX, UNECE, Cơ quan Môi trường Châu Âu hoặc Forest Trends.</p>
<p>ii. Theo số liệu có sẵn công khai, sinh vật rừng biến đổi gen, cây không được sản xuất tại quốc gia/khu vực và được đưa ra thị trường</p>

Lưu ý: Các chỉ số này tương ứng với các yếu tố (b) và (i) của định nghĩa các **nguồn gây tranh cãi**, 3.7, PEFC ST 2002.

6.5. Đánh giá rủi ro mà các sản phẩm có liên quan bị trộn lẫn với các nguồn gây tranh cãi hoặc các sản phẩm không tuân thủ ở cấp độ chuỗi cung ứng

6.5.1 Tổ chức có thể phân loại các sản phẩm có liên quan, vì không có hoặc không có rủi ro đáng kể khi bị trộn lẫn với nguyên liệu có nguồn gốc từ các nguồn gây tranh cãi hoặc các sản phẩm không tuân thủ ở cấp độ chuỗi cung ứng, nếu không áp dụng chỉ số nào trong Bảng 7.

(Nguồn: Dựa trên EUDR 10. 2)

Bảng 7: Danh sách các chỉ số về rủi ro đáng kể ở cấp độ chuỗi cung ứng

i. Nguy cơ lẫn tránh EUDR hoặc có nguy cơ bị lẫn lẫn với các sản phẩm liên quan không rõ nguồn gốc xuất xứ hoặc nguyên liệu có nguồn gốc gây tranh cãi và/hoặc sản phẩm không tuân thủ. (Nguồn: EUDR 10.2(j), PEFC ST 2002)
ii. Sự phức tạp của chuỗi cung ứng có liên quan. (Nguồn, EUDR 10.2(i))
iii. Giai đoạn xử lý của Sản phẩm liên quan, đặc biệt, khó khăn trong việc kết nối Sản phẩm liên quan đến lô đất nơi sản xuất các sản phẩm có liên quan. (Nguồn: EUDR 10.2(i))
iv. Thông tin về lịch sử không tuân thủ các nguồn bất hợp pháp theo định nghĩa của PEFC đối với nguồn gây tranh cãi (PEFC ST 2002, 3.7.a), với EUDR hoặc với luật liên quan, bởi các tổ chức dọc theo chuỗi cung ứng có liên quan. (Nguồn: EUDR, 10.2(l))

7. Mỗi quan ngại có căn cứ

7.1 Tổ chức thu thập hoặc được biết về bất kỳ thông tin liên quan nào, bao gồm cả kết quả đánh giá rủi ro được thực hiện theo chương 6 của tiêu chuẩn này và bao gồm các **mối quan ngại có căn cứ của EUDR** được đệ trình theo Điều 31 của EUDR, điều đó sẽ chỉ ra rủi ro rằng các **sản phẩm liên quan** có nguồn gốc từ **các nguồn gây tranh cãi (mối quan ngại có căn cứ)**, không tuân thủ EUDR, hoặc EUDR bị phá vỡ (**mối quan ngại có căn cứ EUDR**), **tổ chức** sẽ giải quyết chúng theo chương 6 và chương 8.

(Nguồn: EUDR 13.2)

7.2 Đối với các **mối quan ngại có căn cứ của EUDR**, tổ chức được xác định là **nhà xuất khẩu** và/hoặc **thương nhân không phải là doanh nghiệp vừa và nhỏ** có được hoặc biết về bất kỳ thông tin liên quan nào (theo 7.1.3), điều đó sẽ chỉ ra rủi ro rằng các **sản phẩm liên quan** không tuân thủ EUDR hoặc EUDR bị phá vỡ, sẽ ngay lập tức thông báo bất kỳ thông tin liên quan nào cho **cơ quan có thẩm quyền**.

(Nguồn: EUDR 13.2)

7.3 Tổ chức phải đảm bảo rằng **các mối quan ngại có căn cứ và các mối quan ngại có căn cứ của EUDR** được điều tra kịp thời, bắt đầu không muộn hơn mười ngày làm việc kể từ khi xác định các mối quan tâm.

7.4 Tổ chức được xác định là **nhà xuất khẩu** và/hoặc **thương nhân không phải là doanh nghiệp vừa và nhỏ** có được hoặc biết về thông tin mới có liên quan, bao gồm **các mối quan ngại có căn cứ của EUDR**, chỉ ra rằng một **sản phẩm có liên quan** mà họ đã đưa vào **thị trường Liên minh** có nguy cơ không tuân thủ EUDR, phải thông báo ngay cho các **cơ quan có thẩm quyền** của các **Quốc gia Thành viên** trong đó họ đưa **sản phẩm có liên quan** trên thị trường, cũng như **các thương nhân** mà họ cung cấp **sản phẩm có liên quan**. Trong trường hợp xuất khẩu, người **khai thác** phải thông báo cho **các cơ quan có thẩm quyền** của các **Quốc gia Thành viên** là **nước sản xuất**.

(Nguồn: EUDR 4.5)

7.5 Tổ chức được xác định là **doanh nghiệp vừa và nhỏ**, có được hoặc được biết về thông tin mới có liên quan, bao gồm các **mối quan ngại có căn cứ của EUDR**, rằng một **sản phẩm có liên quan** mà họ **đã cung cấp** trên **thị trường Liên minh** có nguy cơ không tuân thủ EUDR, phải thông báo ngay cho các **cơ quan có thẩm quyền** của các **Quốc gia Thành viên** trong đó họ đã cung cấp **sản phẩm có liên quan** trên **thị trường Liên minh**, cũng như **các thương nhân** mà họ cung cấp **sản phẩm có liên quan**.

(Nguồn: EUDR 5.5)

8. Giảm thiểu rủi ro

8.1 Tổng quan

8.1.1 Trừ khi đánh giá rủi ro được thực hiện theo chương 6 cho thấy rằng không có hoặc chỉ có **rủi ro không đáng kể** đối với các **sản phẩm liên quan** là **sản phẩm không tuân thủ**, **tổ chức** phải, trước khi thực hiện phương pháp chuỗi hành trình sản phẩm PEFC, áp dụng các thủ tục và biện pháp giảm thiểu rủi ro đủ để đạt được mức không có rủi ro hoặc **rủi ro không đáng kể**.

(Nguồn: EUDR 11.1)

8.1.2 Các thủ tục hoặc biện pháp có thể bao gồm bất kỳ điều nào sau đây:

- yêu cầu thêm thông tin, dữ liệu hoặc tài liệu (Nguồn: EUDR 11.1 (a))
- thực hiện khảo sát hoặc đánh giá độc lập (Nguồn: EUDR 11.1 (b))
- các biện pháp khác liên quan đến các yêu cầu thông tin được nêu trong chương 5 (Nguồn: EUDR, 11.1.(c))

8.1.3 Các thủ tục và biện pháp này cũng có thể bao gồm việc hỗ trợ **các nhà cung cấp của tổ chức** tuân thủ EUDR, đặc biệt là các hộ sản xuất nhỏ, thông qua xây dựng năng lực và đầu tư.

(Nguồn: EUDR 11.1)

8.1.4 **Tổ chức** phải có các chính sách, kiểm soát và thủ tục đầy đủ và thích hợp để giảm thiểu và quản lý hiệu quả các rủi ro đã được xác định. Các chính sách, kiểm soát và thủ tục đó sẽ bao gồm:

- Mô hình thực hành quản lý rủi ro, báo cáo, lưu trữ hồ sơ, kiểm soát nội bộ và quản lý tuân thủ, bao gồm việc bổ nhiệm một cán bộ tuân thủ ở cấp quản lý cho **tổ chức** được xác định là **nhà xuất nhập khẩu không phải là doanh nghiệp vừa và nhỏ** và/hoặc **thương nhân không phải là doanh nghiệp vừa và nhỏ** (xem thêm 4.2.2)
- Một chức năng đánh giá độc lập để kiểm tra các chính sách, kiểm soát và thủ tục nội bộ được đề cập trong 8.1.2.a đối với **tổ chức** được định nghĩa là **nhà xuất nhập khẩu không phải SME** và/hoặc **thương nhân không phải SME**.

(Nguồn: EUDR 11.2)

8.1.5 **Tổ chức** phải lập thành văn bản và rà soát quyết định của mình về các thủ tục và biện pháp giảm thiểu rủi ro ít nhất mỗi năm một lần.

(Nguồn: EUDR 11.3)

8.1.6 **Tổ chức** được xác định là **nhà xuất nhập khẩu** và/hoặc **thương nhân không phải là SME** phải công bố quyết định về các thủ tục và biện pháp giảm thiểu rủi ro cho các **cơ quan có thẩm quyền** khi có yêu cầu.

(Nguồn: EUDR 11.3)

8.1.7 **Tổ chức** được xác định là **nhà xuất nhập khẩu** và/hoặc **thương nhân không phải doanh nghiệp vừa và nhỏ** phải có khả năng chứng minh cách thức thực hiện các quyết định về thủ tục và biện pháp giảm thiểu rủi ro.

(Nguồn: EUDR 11.3)

8.2 Yêu cầu bổ sung thông tin, dữ liệu và tài liệu

8.2.1 **Tổ chức** phải yêu cầu tất cả các **nhà cung cấp** nguyên liệu "rủi ro đáng kể" để:

- Cung cấp cho **tổ chức** tất cả các thông tin chi tiết như được nêu trong 4.3 và 5.1.2, và bất kỳ dữ liệu và tài liệu bổ sung nào về toàn bộ chuỗi cung ứng và khu vực sản xuất ban đầu của nguồn cung.
- Cho phép **tổ chức** thực hiện đánh giá của bên thứ hai hoặc bên thứ ba về hoạt động của nhà cung cấp cũng như hoạt động của các nhà cung cấp trước đó trong chuỗi.

Lưu ý: Các thủ tục này có thể được đảm bảo, ví dụ: bằng các thỏa thuận hợp đồng hoặc tự khai báo bằng văn bản của **nhà cung cấp**.

8.2.2 Thông tin được gửi sẽ cho phép **tổ chức** lập kế hoạch và thực hiện đánh giá.

8.3 Đánh giá chứng nhận

- 8.3.1** Các thủ tục và biện pháp giảm thiểu rủi ro của tổ chức phải bao gồm đánh giá các **nhà cung cấp** cung cấp nguồn cung **rủi ro đáng kể** trong những trường hợp tài liệu được cung cấp và xem xét không cung cấp đủ tin cậy rằng **sản phẩm liên quan** không có nguồn gốc từ **các nguồn gây tranh cãi** và/hoặc **các sản phẩm không tuân thủ**. Việc đánh giá có thể được thực hiện bởi **chính tổ chức** (đánh giá của bên thứ hai) hoặc bởi bên thứ ba thay mặt cho **tổ chức**
- 8.3.2** Tổ **chức** phải chứng minh rằng nhân viên thực hiện đánh giá có đủ kiến thức và năng lực về EUDR, **PEFC EUDR DDS**, doanh nghiệp địa phương, phong tục văn hóa và xã hội, và các hiệp ước, công ước, pháp luật, quản trị và thực thi pháp luật hiện hành, liên quan đến nguồn gốc của **các nguồn cung cấp rủi ro đáng kể** và (các) rủi ro được xác định.
- 8.3.3** Tổ **chức** phải xác định một mẫu rủi ro đáng kể từ **nhà cung cấp** cần xác minh. Kích thước của mẫu hàng năm ít nhất phải bằng căn bậc hai của số lượng nhà cung cấp **rủi ro đáng kể** mỗi một năm: ($y = \sqrt{x}$), được làm tròn đến số nguyên gần nhất. Khi các cuộc đánh giá trước đó được chứng minh là có hiệu quả trong việc hoàn thành mục tiêu của tài liệu này, kích thước của mẫu có thể giảm xuống $y = 0,8 \sqrt{x}$, được làm tròn đến số nguyên tiếp theo.

8.4 Biện pháp khắc phục

- 8.4.1** Là một phần của các chính sách, kiểm soát và thủ tục để quản lý hiệu quả các rủi ro được xác định, tổ chức phải bao gồm các thủ tục thực hiện các biện pháp khắc phục đối với các nhà cung cấp cung cấp nguồn cung rủi ro đáng kể.
- 8.4.2** Phạm vi các biện pháp khắc phục phải dựa trên quy mô và mức độ nghiêm trọng của rủi ro và sẽ xem xét hủy bỏ hoặc đình chỉ bất kỳ hợp đồng hoặc đơn đặt hàng nào đối với các **sản phẩm liên quan** cho đến khi nhà cung cấp có thể chứng minh rằng các biện pháp giảm thiểu rủi ro thích hợp đã được thực hiện.

9. **Độ trình và phê duyệt tuyên bố trách nhiệm giải trình**

9.1 **Độ trình tuyên bố trách nhiệm giải trình**

9.1.1 **Tổ chức** được xác định là **nhà xuất nhập khẩu** và/hoặc **thương nhân không phải là doanh nghiệp vừa và nhỏ** phải nộp một **tuyên bố trách nhiệm giải trình** về **sản phẩm có liên quan** cho **cơ quan có thẩm quyền** của các **Quốc gia Thành viên** nơi **sản phẩm liên quan** sẽ được đưa lên hoặc xuất khẩu từ **Thị trường Liên minh Châu Âu**, thông qua **hệ thống thông tin của EU**, trước khi đưa **sản phẩm có liên quan** vào **thị trường Liên minh Châu Âu** hoặc xuất khẩu chúng.

(Nguồn: EUDR 4.2 và EUDR 5.2)

9.1.2 Theo **yêu cầu**, **tổ chức** phải cung cấp cho **khách hàng PEFC** của mình hoặc **tổ chức** khác trong chuỗi cung ứng của **sản phẩm liên quan** tất cả các thông tin cần thiết để chứng minh rằng PEFC EUDR DDS đã được thực hiện và không có hoặc chỉ có **rủi ro không đáng kể** được tìm thấy, bao gồm các **số tham chiếu** của **các tuyên bố trách nhiệm giải trình** liên quan đến các sản phẩm đó, khi thích hợp.

(Nguồn: EUDR 4.7)

9.1.3 **Tuyên bố trách nhiệm giải trình** có thể được đệ trình bởi **tổ chức** được xác định là **nhà xuất nhập khẩu** và / hoặc **thương nhân không phải là doanh nghiệp vừa và nhỏ** hoặc đại diện được ủy quyền của **tổ chức**. Trong mọi trường hợp, **tổ chức** được xác định là **nhà xuất nhập khẩu** và/hoặc **thương nhân không phải là doanh nghiệp vừa và nhỏ** sẽ chịu trách nhiệm về việc tuân thủ EUDR.

(Nguồn: EUDR 4.3)

9.1.4 **Tổ chức** được xác định là **nhà xuất nhập khẩu** và / hoặc **thương nhân không phải là doanh nghiệp vừa và nhỏ** phải lưu trữ **tuyên bố trách nhiệm giải trình** ít nhất năm năm kể từ ngày nó được nộp vào **Hệ thống thông tin EU**.

(Nguồn: EUDR 4.3)

9.1.5 **Tổ chức** được xác định là **thương nhân vừa và nhỏ** phải giữ **số tham chiếu** liên quan đến **sản phẩm liên quan** ít nhất năm năm kể từ ngày **cung cấp vào thị trường Liên minh** và phải cung cấp thông tin đó cho các **cơ quan có thẩm quyền** khi có yêu cầu.

(Nguồn: EUDR 5.4)

9.1.6 **Tuyên bố trách nhiệm giải trình** phải bao gồm ít nhất các thông tin được quy định trong Phụ lục 1 của tiêu chuẩn này.

9.2 **Báo cáo và công bố Hệ thống trách nhiệm giải trình**

9.2.1 Một **tổ chức** được định nghĩa là **nhà xuất nhập khẩu không phải là doanh nghiệp vừa và nhỏ** và/hoặc **thương nhân không phải là doanh nghiệp vừa và nhỏ**, hàng năm, phải công khai báo cáo càng rộng rãi càng tốt, kể cả qua internet, về hệ thống PEFC EUDR DDS của họ, bao gồm cả các bước mà họ thực hiện để thực hiện nghĩa vụ EUDR.

(Nguồn: EUDR 12.3)

9.2.2 Báo cáo Hệ thống PEFC EUDR DDS của **tổ chức** phải bao gồm các thông tin sau đây liên quan đến **sản phẩm có liên quan**:

- a) Tóm tắt thông tin được mô tả trong Yêu cầu 4.4.1 và 5.1.2 (a) và (b)
- b) Các kết luận đánh giá rủi ro được thực hiện theo Chương 6 và các biện pháp giảm thiểu rủi ro được thực hiện theo Chương 8, và mô tả thông tin và bằng chứng thu thập và được sử dụng để đánh giá rủi ro.
- c) Khi áp dụng, mô tả quá trình tham vấn người bản địa, cộng đồng địa phương và các chủ sở hữu quyền sở hữu theo phong tục khác hoặc của các tổ chức xã hội dân sự có mặt trong lĩnh vực sản xuất **hàng hóa** và **các sản phẩm liên quan**.

(Nguồn: EUDR 12.4)

9.2.3 Một tổ chức được xác định là **nhà xuất nhập khẩu** và/hoặc **thương nhân không phải doanh nghiệp vừa và nhỏ** cũng thuộc phạm vi của các hành vi pháp lý khác của Liên minh Châu Âu đặt ra các yêu cầu liên quan đến giải trình chuỗi giá trị có thể thực hiện nghĩa vụ báo cáo **PEFC EUDR DDS** của họ bằng cách bao gồm các thông tin bắt buộc được nêu trong yêu cầu 9.2.2 ở trên, khi báo cáo trong bối cảnh các hành vi pháp lý khác của Liên minh.

(Nguồn: EUDR 12.3)

Lưu ý: Ví dụ về hành vi pháp lý khác liên quan đến giải trình chuỗi giá trị là Chỉ thị (EU) 2022/2464 của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng ngày 14 tháng 12 năm 2022 sửa đổi Quy định (EU) số 537/2014, Chỉ thị 2004/109 / EC, Chỉ thị 2006/43 / EC và Chỉ thị 2013/34 / EU, liên quan đến báo cáo bền vững của công ty.

10. Không đưa ra thị trường

- 10.1** **(Các) sản phẩm có liên quan** từ các nguồn không xác định và / hoặc **các nguồn gây tranh cãi** và / hoặc **các sản phẩm không tuân thủ** sẽ không được đưa vào **nhóm sản phẩm PEFC** khi **PEFC EUDR DDS** này được triển khai.
(Nguồn: Dựa trên EUDR 3)
- 10.2** Đối với **các tổ chức** đưa **các sản phẩm liên quan** vào hoặc xuất khẩu từ **thị trường Liên minh**, **các sản phẩm liên quan** từ các nguồn không rõ nguồn và/hoặc **các nguồn gây tranh cãi** và/hoặc từ **các sản phẩm không tuân thủ** sẽ không được đưa ra thị trường.
(Nguồn: Dựa trên EUDR 3)
- 10.3** Trong trường hợp **tổ chức biết** rằng các **sản phẩm liên quan** không thuộc phạm vi chuỗi hành trình sản phẩm PEFC của tổ chức, có nguồn gốc từ các nguồn bất hợp pháp (định nghĩa **nguồn gây tranh cãi**, 3.7.a của ST 2002: 2020) và / hoặc không được **sản xuất** theo **luật pháp liên quan của nước sản xuất** (3.39 của tiêu chuẩn này) thì sản phẩm đó sẽ không được đưa ra thị trường.
- 10.4** Trường hợp **tổ chức** đã nhận được các **mối quan ngại có căn cứ** và/hoặc **mối quan ngại có căn cứ của EUDR** rằng **(các) sản phẩm liên quan** không nằm trong chuỗi hành trình sản phẩm PEFC của tổ chức bắt nguồn từ các nguồn bất hợp pháp (**định nghĩa nguồn gây tranh cãi**, 3.7.a của ST 2002: 2020) và / hoặc không được **sản xuất** theo **luật pháp có liên quan của nước sản xuất** (3.39, của tiêu chuẩn này), nó sẽ không được đưa ra thị trường cho đến khi mối quan tâm đã được giải quyết theo chương 7 của tiêu chuẩn này.

Phụ lục 1 (quy định), Nội dung của Tuyên bố trách nhiệm giải trình theo Phụ lục 2 của EUDR

Thông tin phải được nêu trong tuyên bố trách nhiệm giải trình theo Điều 4 (2) của EUDR:

1. **Tên, địa chỉ của nhà xuất nhập khẩu** và/hoặc **thương nhân không phải doanh nghiệp vừa và nhỏ** và, trong trường hợp **hàng hóa có liên quan** và các **sản phẩm có liên quan** vào hoặc rời khỏi **thị trường Liên minh**, số Đăng ký và Nhận dạng Nhà xuất nhập khẩu Kinh tế (EORI) theo Điều 9 của Quy định (EU) số 952/2013.
2. Mã hệ thống hài hòa, mô tả văn bản tự do, bao gồm tên thương mại cũng như, nếu có, tên khoa học đầy đủ và số lượng sản phẩm có liên quan mà nhà xuất nhập khẩu và/hoặc **thương nhân không phải là doanh nghiệp vừa và nhỏ** dự định đặt trên **thị trường Liên minh** hoặc xuất khẩu. Đối với các sản phẩm liên quan vào hoặc ra khỏi **thị trường Liên minh**, số lượng phải được biểu thị bằng kilôgam khối lượng ròng và, nếu có, trong đơn vị bổ sung được nêu trong Phụ lục I của Quy định (EEC) số 2658/87 so với mã Hệ thống hài hòa được chỉ định hoặc, trong tất cả các trường hợp khác, được biểu thị bằng khối lượng ròng chỉ định ước tính tỷ lệ phần trăm hoặc độ lệch hoặc, nếu có, khối lượng hoặc số lượng mặt hàng. Một đơn vị bổ sung được áp dụng khi nó được xác định nhất quán cho tất cả các phân nhóm có thể theo mã Hệ thống hài hòa được đề cập trong **tuyên bố trách nhiệm giải trình**.
3. **Quốc gia sản xuất** và **vị trí địa lý** của tất cả **các lô đất** nơi sản xuất hàng hóa có liên quan. Đối với **các sản phẩm liên quan** có chứa hoặc đã được sản xuất bằng gia súc và đối với các **sản phẩm có liên quan** đã được cho ăn bằng các **sản phẩm có liên quan**, **vị trí địa lý** phải đề cập đến tất cả các cơ sở nơi nuôi gia súc. Trường hợp **sản phẩm liên quan** có chứa hoặc đã được sản xuất bằng cách sử dụng **các hàng hóa liên quan được sản xuất** trong các lô đất **khác nhau**, **vị trí địa lý** của tất cả **các lô đất** sẽ được bao gồm theo Điều 9 (1), điểm (d).
4. Đối với **các nhà khai thác** và / hoặc **thương nhân không phải là doanh nghiệp vừa và nhỏ** đề cập đến một **tuyên bố trách nhiệm giải trình** hiện có theo Điều 4 (8) và (9), EUDR, **số tham chiếu** của **tuyên bố trách nhiệm giải trình** đó.
5. Văn bản: 'Bằng cách gửi **tuyên bố trách nhiệm giải trình này**, **nhà xuất nhập khẩu** và/hoặc **thương nhân không phải là SME** xác nhận rằng trách nhiệm giải trình theo Quy định (EU) 2023/1115 đã được thực hiện và **không có rủi ro hoặc rủi ro không đáng kể** nào được phát hiện rằng các **sản phẩm liên quan** không tuân thủ Điều 3, điểm (a) hoặc (b) của Quy định này.'.
6. Chữ ký theo định dạng sau:

Đã ký và hoặc được ủy quyền ký:

Ngày:

Tên và chức danh: Chữ ký: